

Dự báo kết quả review chỉ số VN Diamond nửa cuối năm 2026 – giữ nguyên

Võ Thị Nhật Minh
Trưởng phòng, Nghiên Cứu ETF
minh.vtn@hsc.com.vn
+84 28 3823 3299 Ext. 365

- Sở GDCK TP HCM sẽ công bố kết quả review bán niên nửa cuối năm 2026 của chỉ số VN Diamond vào ngày 02/11/2026, với mọi thay đổi sẽ chính thức có hiệu lực từ ngày 16/11/2026.
- Quan điểm của HSC như sau: Chỉ số VN Diamond nhiều khả năng sẽ không thêm vào hoặc loại ra cổ phiếu nào, trong khi KDH sẽ bị loại hoàn toàn khỏi danh mục. Các quỹ ETF lấy chỉ số VN Diamond làm cơ sở sẽ bán ra toàn bộ cổ phiếu KDH đang nắm giữ, đồng thời dự kiến bán ra mạnh MSB, ACB và FPT. Ở chiều ngược lại, mua vào một lượng đáng kể các cổ phiếu PNJ, MBB và GMD.
- Quỹ DCVFMVN Diamond ETF rút ròng lũy kế 35,3 triệu USD từ đầu năm đến hết tháng 9/2026, chủ yếu do áp lực rút ròng lên đến 41,5 triệu USD trong tháng 3, mặc dù có dòng vốn chảy vào ở một số tháng.

Không thêm vào hoặc loại ra cổ phiếu nào

Trong đợt review này, chúng tôi không thấy cổ phiếu nào đủ điều kiện để được thêm vào giỏ chỉ số VN Diamond vào tháng 10. Toàn bộ các cổ phiếu thành phần hiện tại vẫn đáp ứng đầy đủ các tiêu chí để được giữ lại giỏ chỉ số. Ngoài ra, KDH sẽ bị loại hoàn toàn sau khi đã vào diện cảnh báo loại bỏ ở đợt review trước, do tỷ lệ sở hữu nước ngoài không còn duy trì được mức tối thiểu 65%.

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài (dựa trên công thức của HSX) của các cổ phiếu như MSB, ACB và FPT đã giảm mạnh trong thời gian gần đây, nhiều khả năng sẽ khiến tỷ trọng của các mã này bị cắt giảm đáng kể trong đợt review này.

VN Diamond ETF có thể sẽ bán ra mạnh MSB và mua vào PNJ

Năm quỹ ETF lấy chỉ số VN Diamond làm cơ sở có thể sẽ bán ra toàn bộ cổ phiếu KDH đang nắm giữ trong quá trình tái cơ cấu danh mục. Quỹ này cũng có thể sẽ bán ra một lượng lớn cổ phiếu MSB, ACB và FPT, trong khi tăng mạnh bán ra đối với PNJ, MBB và GMD.

Ngày cuối để hoàn thành cơ cấu danh mục là ngày 13/11/2026.

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 1/10.

Bảng 1: Các tiêu chí của chỉ số VN Diamond Index

VN Diamond Index	Tiêu chí
Thời gian niêm yết	Ít nhất 3 tháng
Vốn hóa	Vốn hóa_free float >= 2.000 tỷ đồng với cổ phiếu thuộc VNAIIShare
	Vốn hóa_free float >= 5.000 tỷ đồng với cổ phiếu ngoài VN AllShare
Thanh khoản (*)	Giá trị giao dịch khớp lệnh >=10 tỷ đồng/ngày cho cổ phiếu hiện có
	Giá trị giao dịch khớp lệnh >=20 tỷ đồng/ngày cho cổ phiếu mới
Tỷ lệ FOL (*)	Ít nhất 65% đối với cổ phiếu hiện có
	Ít nhất 95% đối với cổ phiếu mới
PE	0 <= PE <= 2 lần P/E bình quân đối với cổ phiếu mới (12 quý)
	0 <= PE <= 3 lần P/E bình quân đối với cổ phiếu hiện có (12 quý)
Tỷ trọng	<=15% cho cổ phiếu riêng lẻ
	<=40% cho nhóm cổ phiếu
Số mã CP	Tối thiểu 10 cổ phiếu
Tái cơ cấu	Bán niên (tháng 4, tháng 10)

(*) theo phân loại của HSC
Nguồn HSX, HSC

Không thêm vào hoặc loại ra cổ phiếu nào; KDH là mã duy nhất dự kiến bị loại

Chỉ số VN Diamond sẽ công bố kết quả review bán niên vào ngày 2/11/2026, với ngày cuối cùng thực hiện cơ cấu danh mục và ngày có hiệu lực lần lượt là 13/11 và 16/11. HSC dự báo sẽ không có cổ phiếu nào được thêm vào hoặc loại ra, trong khi KDH có thể bị loại hoàn toàn ra khỏi giỏ chỉ số trong đợt review này.

Thành phần của giỏ chỉ số nhiều khả năng không đổi

Chỉ số VN Diamond bao gồm các cổ phiếu thuộc VN Index, được chọn lọc từ tất cả các cổ phiếu trên sàn HSX. Chỉ số bao gồm các cổ phiếu có tỷ lệ sở hữu nước ngoài khả dụng thấp, mức P/E hợp lý và tỷ lệ free-float ít nhất 2 nghìn tỷ đồng (86 triệu USD).

Kết quả review bán niên vào tháng 10/2026 của chỉ số VN Diamond sẽ dựa trên dữ liệu đóng cửa của ngày làm việc cuối trong tháng 9/2026. Dựa trên các tiêu chí và dữ liệu hiện tại tính đến ngày 28/9/2026, chúng tôi dự báo sẽ không có cổ phiếu nào được thêm vào, trong khi KDH có thể bị loại.

KDH sẽ bị loại bỏ hoàn toàn trong đợt review này vì cổ phiếu đã được đưa vào danh sách chờ loại trong đợt review trước đó do tỷ lệ sở hữu nước ngoài thấp. Cổ phiếu của các tổ chức tài chính đóng góp 0,6% tổng tỷ trọng của giỏ chỉ số.

Theo đó, số lượng cổ phiếu trong giỏ chỉ số VN Diamond có thể vẫn là 17. Ngành ngân hàng được dự báo sẽ chiếm tỷ trọng cao nhất trong giỏ, ở mức 40%. Những cổ phiếu có tỷ trọng lớn nhất bao gồm MWG (15%), FPT (13,1%), GMD (12,3%), TCB (9,5%) và MBB (7,4%). Trong đó, MWG tiếp tục là cổ phiếu chiếm tỷ trọng lớn nhất ở mức trần 15%, kế đến là FPT và GMD.

Khối lượng mua bán dự kiến của 6 quỹ Diamond ETF

Hiện có 6 quỹ ETF lấy chỉ số VN Diamond làm cơ sở: DCVFMVN Diamond ETF, MAFMVN Diamond ETF, KIM Growth VN Diamond ETF, BVFVN DIAMOND ETF, ABFVN Diamond ETF và VFCVN Diamond ETF với tổng tài sản quản lý lần lượt đạt khoảng 439 triệu USD, 7,7 triệu USD, 2,9 triệu USD, 2 triệu USD, 1,5 triệu USD và 2,3 triệu USD. Sự thay đổi về thành phần và tỷ trọng của các cổ phiếu trong danh mục của giỏ chỉ số VN Diamond sẽ tác động lớn đến hoạt động giao dịch của các quỹ ETF này.

Chúng tôi dự báo 6 quỹ ETF này sẽ bán ra toàn bộ số lượng cổ phiếu KDH đang nắm giữ, tương đương tổng khối lượng bán ra khoảng 4 triệu cổ phiếu. Các quỹ này cũng có thể giảm mạnh vị thế nắm giữ tại MSB (10,1 triệu cổ phiếu), ACB (8,4 triệu cổ phiếu) và FPT (4,3 triệu cổ phiếu); đồng thời tăng mạnh tỷ trọng đối với PNJ (4 triệu cổ phiếu), MBB (3,8 triệu cổ phiếu) và GMD (2,9 triệu cổ phiếu). Bên cạnh đó, các quỹ ETF dự kiến cũng sẽ mua vào và bán ra các cổ phiếu khác trong đợt review này.

Ngày cuối để hoàn thành cơ cấu danh mục là ngày 13/11/2026 và mọi thay đổi sẽ có hiệu lực từ ngày 16/11/2026.

Lưu ý biến động giá cổ phiếu và số lượng chứng chỉ quỹ từ nay đến khi kết thúc đợt tái cơ cấu danh mục có làm thay đổi tỷ trọng cũng như khối lượng mua bán dự kiến của từng cổ phiếu.

Dòng vốn ETF

Quỹ DCVFM VN Diamond ETF ghi nhận dòng tiền biến động mạnh trong năm 2026, trong đó áp lực rút vốn thể hiện rõ rệt nhất vào tháng 3 và tháng 5. Quỹ rút vốn mạnh nhất vào tháng 3 với 41,5 triệu USD. Ngược lại, trong tháng 7, quỹ thu hút vốn ròng mạnh nhất, với 6,6 triệu USD. Sau khi thu hút được một lượng vốn khiêm tốn 1,4 triệu USD trong tháng 8, quỹ chuyển sang bán ròng trở lại 2,2 triệu USD trong tháng 9. Nhìn chung, lũy kế 9 tháng đầu năm, quỹ ETF này rút ròng tổng cộng 35,3 triệu USD.

Bảng 2: Dự báo các cổ phiếu thành phần mới của giỏ chỉ số VN Diamond Index

Các thành phần có thể không thay đổi; KDH bị loại hoàn toàn (KDH nằm trong danh sách chờ loại ở kỳ review trước)

stt	Mã CK	Ngành	Số lượng CP đang lưu hành	Tỷ lệ Free-Float	Giá (đồng)	Vốn hóa (tỷ đồng)	Tỷ trọng mới
1	MWG	Bán lẻ	1,475,694,086	75%	72,000	106,250	15.0%
2	FPT	Dịch vụ CNTT	1,885,759,064	85%	63,700	120,123	13.1%
3	GMD	Hạ tầng giao thông	432,892,509	95%	77,300	33,463	12.3%
4	PNJ	May mặc & hàng xa xỉ	511,721,959	90%	30,700	15,710	7.3%
5	REE	Tập đoàn công nghiệp đa ngành	623,399,036	35%	45,600	28,427	5.1%
6	NLG	Quản lý & phát triển bất động sản	485,097,383	80%	21,650	10,502	3.2%
7	BMP	Sản phẩm xây dựng	81,860,938	45%	143,100	11,714	2.0%
8	CTD	Xây dựng & kỹ thuật	111,823,220	55%	59,400	6,642	1.9%
10	TCB	Ngân hàng	7,086,240,414	55%	32,850	232,783	9.5%
14	ACB	Ngân hàng	5,804,421,957	85%	21,100	122,473	5.8%
11	TPB	Ngân hàng	2,774,046,873	55%	14,600	40,501	0.8%
17	MBB	Ngân hàng	10,068,749,885	50%	19,800	199,361	7.4%
12	VPB	Ngân hàng	10,000,000,000	55%	22,950	229,500	7.1%
15	CTG	Ngân hàng	7,766,944,637	15%	29,850	231,843	1.9%
16	OCB	Ngân hàng	3,062,510,126	30%	10,100	30,931	0.5%
13	HDB	Ngân hàng	5,005,276,323	80%	27,500	137,645	6.2%
18	MSB	Ngân hàng	3,744,000,000	70%	14,150	52,978	0.7%
Tổng						1,610,847	100%
Cổ phiếu ngành Ngân hàng						1,278,016	40%
Các ngành khác						332,831	60%

Nguồn HSC dự báo

Bảng 3: Ước tính số lượng cổ phiếu mua vào/bán của 6 quỹ Diamond ETF

Quỹ Diamond ETF có thể mua vào số lượng đáng kể cổ phiếu PNJ & MBB trong khi bán ra mạnh MSB, ACB, và FPT

Mã CK	Tỷ trọng hiện tại	DCVMVN Diamond ETF	MAFMVN Diamond ETF	KIM Growth VN Diamond ETF	BVFMVN Diamond ETF	ABF VN Diamond ETF	VFCVN Diamond ETF	+/- cổ phiếu từ 6 quỹ ETFs
PNJ	7.3%	3,834,796	86,853	22,677	19,660	13,451	36,884	4,014,320
MBB	7.4%	3,780,324	32,335	27,183	11,134	13,260	(4,774)	3,859,463
GMD	12.3%	2,854,721	44,422	19,542	13,472	10,013	26,934	2,969,105
NLG	3.2%	2,208,943	57,518	19,033	12,628	7,748	21,977	2,327,849
TCB	9.5%	1,756,431	37,906	7,750	9,255	6,161	(1,272)	1,816,231
REE	5.1%	1,744,425	39,109	9,806	8,559	6,119	17,825	1,825,843
VPB	7.1%	1,617,923	30,109	13,982	10,414	5,675	(2,983)	1,675,119
HDB	6.2%	1,386,997	18,059	7,223	5,336	4,865	(4,756)	1,417,724
CTG	1.9%	531,852	2,885	(368)	3,157	1,866	(3,116)	536,275
CTD	1.9%	502,068	5,900	4,961	4,912	1,761	6,457	526,059
MWG	15.0%	335,354	16,070	1,889	4,891	1,176	9,298	368,678
OCB	0.5%	313,945	22,700	1,339	3,481	1,101	495	343,062
BMP	2.0%	235,007	491	4,283	3,518	824	2,345	246,469
TPB	0.8%	(2,703,109)	(22,400)	(18,118)	(12,219)	(9,482)	(19,251)	(2,784,579)
KDH	0.0%	(3,945,332)	(63,021)	(29,471)	(18,679)	(18,345)	(16,915)	(4,091,763)
FPT	13.1%	(4,190,171)	(98,449)	(34,741)	(22,368)	(14,698)	(20,154)	(4,380,581)
ACB	5.8%	(8,159,870)	(144,289)	(55,588)	(35,765)	(28,622)	(54,893)	(8,479,028)
MSB	0.7%	(9,840,960)	(164,736)	(47,484)	(42,513)	(34,519)	(86,229)	(10,216,441)
Tổng	100.0%							

Nguồn HSC ước tính

Bảng 4: Các cổ phiếu niêm yết được đề cập trong báo cáo này

Mã CK	Ngành*	Thị giá (đồng)	Vốn hóa (triệu USD)	Khuyến nghị	Giá mục tiêu (đồng)
CTG	Ngân hàng	29,750	8,897	Mua vào	48,300
TCB	Ngân hàng	32,600	8,894	Mua vào	44,500
VPB	Ngân hàng	22,950	8,836	Mua vào	29,197
MBB	Ngân hàng	19,600	7,598	Mua vào	25,300
HDB	Ngân hàng	27,400	5,280	Mua vào	33,000
ACB	Ngân hàng	21,050	4,704	Mua vào	28,800
FPT	CNTT	63,200	4,560	Mua vào	85,636
MWG	Hàng tiêu dùng không thiết yếu – Bán lẻ	71,900	4,065	Mua vào	113,300
MSB	Ngân hàng	14,050	2,210	Bán ra	13,500
TPB	Ngân hàng	14,500	1,549	Mua vào	19,800
GMD	Vận tải	77,200	1,249	Mua vào	94,000
OCB	Ngân hàng	10,050	1,185	Mua vào	12,700
REE	Dịch vụ tiện ích - Điện	47,150	1,131	Mua vào	68,783
KDH	Phát triển BĐS	15,350	663	Mua vào	25,800
PNJ	Hàng tiêu dùng không thiết yếu – Bán lẻ	28,600	563	Tăng tỷ trọng	50,400
BMP	Tư liệu sản xuất	142,900	450	Tăng tỷ trọng	180,000
NLG	Phát triển BĐS	21,650	404	Mua vào	32,200
CTD	Xây dựng	59,700	230	Mua vào	105,000

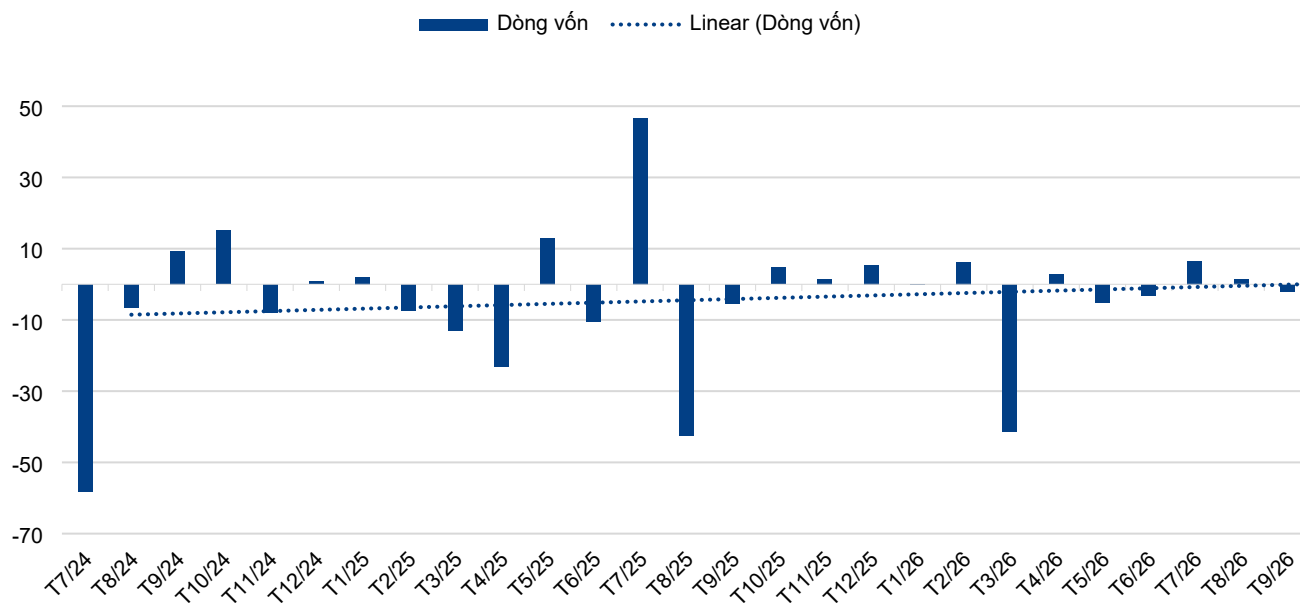
*thao HSC, giá tại ngày 29/9
Nguồn HSC

Bảng 5: Tác động của việc tái cơ cấu quỹ ETF đến cổ phiếu

Mã CK	+/- cổ phiếu từ 6 quỹ ETF	Giá trị (tỷ đồng)	Khối lượng giao dịch bình quân ngày trong 3 tháng	Tác động
PNJ	3,977,436	123.2	6,629,051	0.60
MBB	3,864,237	76.4	13,010,122	0.30
GMD	2,942,171	229.5	1,216,104	2.42
NLG	2,305,872	50.4	2,027,548	1.14
TCB	1,817,503	59.7	15,197,096	0.12
REE	1,808,018	83.3	428,539	4.22
VPB	1,678,102	38.4	17,780,510	0.09
HDB	1,422,480	39.0	11,124,870	0.13
CTG	539,391	16.0	8,046,673	0.07
CTD	519,602	31.2	365,374	1.42
MWG	359,380	26.5	3,582,771	0.10
OCB	342,566	3.5	2,627,642	0.13
BMP	244,124	35.3	103,777	2.35
TPB	(2,765,328)	(40.7)	9,086,934	(0.30)
KDH	(4,074,848)	(62.6)	4,810,447	(0.85)
FPT	(4,360,426)	(279.0)	6,700,027	(0.65)
ACB	(8,424,135)	(178.9)	11,357,464	(0.74)
MSB	(10,130,212)	(144.6)	6,920,533	(1.46)
Tổng		106.7		
Mua vào		812.5		
Bán ra		(705.8)		

Nguồn HSC ước tính

Biểu đồ 6: Dòng vốn hàng tháng của quỹ DCVFMVN Diamond ETF (triệu USD)



Nguồn HSC

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2026.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

Nhằm đảm bảo sự tách biệt và tính độc lập giữa chuyên viên phân tích và nhân viên của bộ phận tự doanh, HSC có thể có hoặc không có vị thế tự doanh đối với bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này. Nhân viên của bộ phận tự doanh của HSC có thể tham khảo gợi ý của bộ phận nghiên cứu khi mua hoặc bán các vị thế tự doanh hoặc các vị thế do các quỹ của HSC quản lý nắm giữ. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên viên phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch trái ngược với ý kiến tư vấn. Theo chính sách giao dịch cá nhân, nhân viên của HSC cũng có thể có lợi ích tài chính đối với các chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ liên quan. HSC cũng có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 2, 3, 5, 6, 7, 11 & 12 Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Phường Bến Thành, TP HCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn